ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1913 /QĐ-UBND	*Gia Lai, ngày 30 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Tần số vô tuyến điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2168/QĐ-BKHCN ngày 21 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và được thay thế lĩnh vực Tần số vô tuyến điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 0163/TTr-SKHCN ngày 28 tháng 4 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 16 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Tần số vô tuyến điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ theo Quyết định số 2168/QĐ-BKHCN ngày 21 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quyết định số 674/QĐ-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Tần số vô tuyến điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ.

Điều 3. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thiết lập cấu hình cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, phường, xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- LĐVP UBND tỉnh;
- VNPT tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- Lưu: VT, V3, PVHCC(KSTT).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lâm Hải Giang

DANH MỤC 16 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC TẦN SỐ VÔ TUYẾN ĐIỆN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

(Kèm theo Quyết định số 1913 /QĐ-UBND ngày 30 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
Quyết định số 2168/QĐ-BKHCN ngày 21 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ										
1	Cấp Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện liên lạc với phương tiện nghề cá **2.002777.H21**	11 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.	Có	Toàn trình	Miễn thu phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ. - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của	-	X

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
								Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.		
2	Gia hạn Giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện liên lạc với phương tiện nghề cá **2.002778.H21**	07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.	Có	Toàn trình	Miễn thu phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ.	-	X

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
								- Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.		
3	Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá **2.002775.H21**	07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.	Có	Toàn trình	Miễn thu phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ. - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ. - Thông tư số	-	X

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
								265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.		
4	Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện đặt trên phương tiện nghề cá **2.002779.H21**	11 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.	Có	Toàn trình	Miễn thu phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC	-	X

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
								ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.		
5	Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư **2.002781.H21**	11 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.	Có	Toàn trình	Theo quy định của Bộ Tài chính (thời điểm thu phí, lệ phí thực hiện theo Thông báo của cơ quan tiếp nhận hồ sơ)	Căn cứ pháp lý	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của	-	X

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
								Bộ trưởng Bộ Tài chính		
6	Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư **2.002782.H21**	07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.	Có	Toàn trình	Theo quy định của Bộ Tài chính (thời điểm thu phí, lệ phí thực hiện theo Thông báo của cơ quan tiếp nhận hồ sơ)	Căn cứ pháp lý;	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	-	X

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
7	Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư **2.002776.H21**	07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.	Có	Toàn trình	Theo quy định của Bộ Tài chính (thời điểm thu phí, lệ phí thực hiện theo Thông báo của cơ quan tiếp nhận hồ sơ)	Căn cứ pháp lý	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính	-	X
8	Sửa đổi, bổ sung giấy phép	11 ngày kể từ ngày	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu	Có	Toàn trình	Theo quy định của	Căn cứ pháp lý	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009	-	X

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài vô tuyến điện nghiệp dư **2.002787.H21**	nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.	điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.			Bộ Tài chính (thời điểm thu phí, lệ phí thực hiện theo Thông báo của cơ quan tiếp nhận hồ sơ)		và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính		
9	Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối	11 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ	Có	Toàn trình	Theo quy định của Bộ Tài chính (thời	Căn cứ pháp lý	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của	-	X

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	với đối với đài tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyến quốc tế) **2.002783.H21**	đủ, hợp lệ theo quy định.	hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.			điểm thu phí, lệ phí thực hiện theo Thông báo của cơ quan tiếp nhận hồ sơ)		Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.		
10	Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đài	07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính	Có	Toàn trình	Theo quy định của Bộ Tài chính (thời điểm thu	Căn cứ pháp lý	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến	-	X

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	tàu (trừ đài tàu hoạt động tuyến quốc tế) **2.002784.H21**	theo quy định.	công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.			phí, lệ phí thực hiện theo Thông báo của cơ quan tiếp nhận hồ sơ)		điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ. - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.		
11	Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đối với đài tàu (trừ	07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc	Có	Toàn trình	Theo quy định của Bộ Tài chính (thời điểm thu phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022;	-	X

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	đài tàu hoạt động tuyến quốc tế) **2.002785.H21**	theo quy định.	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.			thực hiện theo Thông báo của cơ quan tiếp nhận hồ sơ)		- Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ. - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.		
12	Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đối với đài tàu (trừ đài tàu	11 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm	Có	Toàn trình	Theo quy định của Bộ Tài chính (thời điểm thu phí, lệ phí thực hiện	Căn cứ pháp lý	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số	-	X

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	hoạt động tuyến quốc tế) **2.002786.H21**		Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.			theo Thông báo của cơ quan tiếp nhận hồ sơ)		133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.		
13	Cấp giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đối với mạng thông tin vô	22 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành	Có	Toàn trình	Theo quy định của Bộ Tài chính (thời điểm thu phí, lệ phí thực hiện theo Thông	Căn cứ pháp lý;	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày	-	X

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	tuyến điện nội bộ **2.002788.H21**		chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.			báo của cơ quan tiếp nhận hồ sơ)		12/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.		
14	Gia hạn giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ	07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành	Có	Toàn trình	Theo quy định của Bộ Tài chính (thời điểm thu phí, lệ phí thực hiện theo Thông báo của cơ	Căn cứ pháp lý	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính	-	X

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	2.002789.H21		chính công xã, phường. - Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.			quan tiếp nhận hồ sơ)		phủ. - Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ; - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.		
15	Cấp đổi giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ	07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường.	Có	Toàn trình	Theo quy định của Bộ Tài chính (thời điểm thu phí, lệ phí thực hiện theo Thông báo của cơ quan tiếp	Căn cứ pháp lý	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.	-	X

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	2.002780.H21		- Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.			nhận hồ sơ)		- Nghị định số 15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.		
16	Sửa đổi, bổ sung giấy phép sử dụng tần số và thiết bị vô tuyến điện đối với đối với mạng thông tin vô tuyến điện nội bộ	22 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định.	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường.	Có	Toàn trình	Theo quy định của Bộ Tài chính (thời điểm thu phí, lệ phí thực hiện theo Thông báo của cơ quan tiếp	Căn cứ pháp lý	- Luật Tần số vô tuyến điện ngày 23/11/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tần số vô tuyến điện ngày 09/11/2022; - Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số	-	X

STT	Tên TTHC Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí *(nếu có)*	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính
	2.002790.H21		- Trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia.			nhận hồ sơ)		15/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ. - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ. - Thông tư số 265/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.		
Tổng cộng: 16 TTHC										